

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính liên thông
và thủ tục hành chính không liên thông trong lĩnh vực Đường bộ
thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 17/2026/QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Quyết định số 2933/QĐ-UBND ngày 09 tháng 7 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới, sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 348/TTr-SXD ngày 06 tháng 7 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Quy trình nội bộ giải quyết 02 thủ tục hành chính liên thông, 07 thủ tục hành chính không liên thông trong lĩnh vực Đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng, gồm: 04 thủ tục hành chính không liên thông cấp tỉnh và 03 thủ tục hành chính không liên thông cấp xã.

Điều 2. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thiết lập quy trình điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính và cập nhật, tích hợp việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đối với các thủ tục hành chính được công bố tại Điều 1 Quyết định này theo đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Xây dựng;
- Bộ Tư pháp (Cục KSTTHC);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Bưu điện tỉnh;
- VNPT tỉnh;
- Lưu: VT, XDCT, P.HC-TC, PVHCC^(KSTT).



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lâm Hải Giang

QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT 02 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG, 07 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG LIÊN THÔNG TRONG LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG

(Ban hành theo Quyết định số: _____/QĐ-UBND ngày _____ / _____/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

I. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG (02 TTHC)

STT	Tên TTHC	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
	Mã số TTHC				
Lĩnh vực Đường bộ					
1	Chấp thuận bổ sung nút giao đầu nối vào đường cao tốc 1.013276	Trường hợp không phải lấy ý kiến			
		05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ theo quy định	0,25 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Xây dựng.	Quyết định số 2933/QĐ-UBND ngày 09/07/2026
			3,25 ngày làm việc	Bước 2. Sở Xây dựng kiểm tra hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Quản lý giao thông phân công thụ lý: 0,25 ngày làm việc; 2.2. Chuyên viên giải quyết: 2,75 ngày làm việc; 2.3. Lãnh đạo Phòng Quản lý giao thông thông qua kết quả: 0,25 ngày làm việc; 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 0,25 ngày làm việc; 2.5. Văn thư vào sổ, gửi Văn phòng UBND tỉnh: 0,25 ngày làm việc.	
			1,0 ngày làm việc	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình UBND tỉnh ký duyệt văn bản.	
			0,5 ngày làm việc	Bước 4. Văn thư Văn phòng UBND tỉnh vào sổ chuyển trả kết quả cho Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	
		Trường hợp phải lấy ý kiến			
		09 ngày làm việc kể từ ngày nhận	0,25 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Xây dựng.	Quyết định số 2933/QĐ-UBND ngày 09/07/2026
			1,75 ngày làm việc	Bước 2. Sở Xây dựng kiểm tra hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Quản lý giao thông phân công thụ lý: 0,25 ngày làm việc;	

STT	Tên TTHC	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
	Mã số TTHC				
		đầy đủ hồ sơ theo quy định		2.2. Chuyên viên giải quyết: 0,75 ngày làm việc; 2.3. Lãnh đạo Phòng Quản lý giao thông thông qua kết quả: 0,25 ngày làm việc; 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 0,25 ngày làm việc; 2.5. Văn thư vào sổ, gửi văn bản lấy ý kiến các cơ quan liên quan 0,25 ngày làm việc.	
			07 ngày làm việc	Bước 3. Cơ quan được lấy ý kiến có văn bản trả lời cho Sở Xây dựng	
		07 ngày sau khi nhận được ý kiến của các cơ quan	4,5 ngày	Bước 4. Phòng Quản lý giao thông tiếp nhận thực hiện tổng hợp ý kiến, thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 4.1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 0,25 ngày; 4.2. Chuyên viên giải quyết: 3,0 ngày; 4.3. Lãnh đạo phòng thông qua kết quả: 0,5 ngày; 4.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 1,0 ngày; 4.5. Văn thư vào sổ chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,25 ngày.	
				Bước 5. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình UBND tỉnh ký duyệt văn bản.	
			02 ngày:	Bước 6. Văn thư Văn phòng UBND tỉnh vào sổ chuyển trả kết quả cho Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	
			0,5 ngày		
2	Chấp thuận đầu nối đối với trường hợp kết nối với đường bộ không có trong các quy hoạch 1.013277	<i>Trường hợp không phải lấy ý kiến</i>			Quyết định số 2933/QĐ-UBND ngày 09/07/2026
		05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	0,25 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Xây dựng.	
			3,25 ngày làm việc	Bước 2. Sở Xây dựng kiểm tra hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Quản lý giao thông phân công thụ lý: 0,25 ngày làm việc; 2.2. Chuyên viên giải quyết: 2,75 ngày làm việc; 2.3. Lãnh đạo Phòng Quản lý giao thông thông qua kết quả: 0,25	

STT	Tên TTHC	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
	Mã số TTHC				
				ngày làm việc; 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 0,25 ngày làm việc; 2.5. Văn thư vào sổ, gửi Văn phòng UBND tỉnh: 0,25 ngày làm việc.	
			1,0 ngày làm việc	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình UBND tỉnh ký duyệt văn bản.	
			0,5 ngày làm việc	Bước 4. Văn thư Văn phòng UBND tỉnh vào sổ chuyển trả kết quả cho Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	
		Trường hợp phải lấy ý kiến			
		09 ngày kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ	0,25 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Xây dựng.	Quyết định số 2933/QĐ-UBND ngày 09/07/2026
			1,75 ngày làm việc	Bước 2. Sở Xây dựng kiểm tra hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Quản lý giao thông phân công thụ lý: 0,25 ngày làm việc; 2.2. Chuyên viên giải quyết: 0,75 ngày làm việc; 2.3. Lãnh đạo Phòng Quản lý giao thông thông qua kết quả: 0,25 ngày làm việc; 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 0,25 ngày làm việc; 2.5. Văn thư vào sổ, gửi văn bản lấy ý kiến các cơ quan liên quan 0,25 ngày làm việc.	
			07 ngày làm việc	Bước 3. Cơ quan được lấy ý kiến có văn bản trả lời cho Sở Xây dựng	
		07 ngày sau khi nhận được ý kiến của các cơ quan	4,5 ngày	Bước 4. Phòng Quản lý giao thông tiếp nhận thực hiện tổng hợp ý kiến, thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 4.1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 0,25 ngày; 4.2. Chuyên viên giải quyết: 3,0 ngày; 4.3. Lãnh đạo phòng thông qua kết quả: 0,5 ngày; 4.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 1,0 ngày; 4.5. Văn thư vào sổ chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,25	

STT	Tên TTHC	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
	Mã số TTHC				
				ngày.	
			02 ngày	Bước 5. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình UBND tỉnh ký duyệt văn bản.	
			0,5 ngày	Bước 6. Văn thư Văn phòng UBND tỉnh vào sổ chuyển trả kết quả cho Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	
Tổng cộng: 02 TTHC					

II. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG LIÊN THÔNG CẤP TỈNH (04 TTHC)

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Cơ quan/ Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
I. Lĩnh vực Đường bộ (04 TTHC)							
1	Chấp thuận vị trí, quy mô, kích thước, phương án tổ chức thi công biển quảng cáo, biển thông tin cổ động, tuyên truyền chính trị; chấp thuận xây dựng, lắp đặt công trình hạ tầng, công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường	05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	0,25 ngày làm việc	Phòng Quản lý giao thông hoặc Phòng Quản lý Hạ tầng kỹ thuật: 04 ngày làm việc, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 0,25 ngày làm việc; 2. Chuyên viên giải quyết: 3,5 ngày làm việc; 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 0,25 ngày làm việc.	0,5 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	Quyết định số 2933/QĐ-UBND ngày 09/07/2026

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Cơ quan/ Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
	bộ; chấp thuận gia cường công trình đường bộ khi cần thiết để cho phép xe quá khổ giới hạn, xe quá tải trọng, xe bán xích lưu hành trên đường bộ 2.001921						
2	Cấp phép sử dụng tạm thời lòng đường, vỉa hè vào mục đích khác 1.013274	Trường hợp đối với đám tang					
		01 ngày	0,5 giờ	Phòng Quản lý giao thông hoặc Phòng Quản lý Hạ tầng kỹ thuật: 06 giờ, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 0,5 giờ; 2. Chuyên viên giải quyết: 4,5 giờ; 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 1,0 giờ.	01 giờ	0,5 giờ	Quyết định số 2933/QĐ- UBND ngày 09/07/2026
		Đối với các trường hợp khác					
		3,0 ngày làm việc	1/4 ngày làm việc	Phòng Quản lý giao thông hoặc Phòng Quản lý Hạ tầng kỹ thuật: 2 ngày làm việc, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 1/4 ngày làm việc; 2. Chuyên viên giải quyết: 1.5 ngày làm việc;	½ ngày làm việc	1/4 ngày làm việc	

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Cơ quan/ Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
				3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 1/4 ngày làm việc.			
3	Phê duyệt phương án tổ chức giao thông trước khi đưa đường cao tốc vào khai thác; Phê duyệt điều chỉnh bổ sung phương án tổ chức giao thông đường cao tốc trong thời gian khai thác 1.002798	12 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	0,5 ngày làm việc	Phòng Quản lý giao thông: 10,0 ngày làm việc, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc; 2. Chuyên viên giải quyết: 8,5 ngày làm việc; 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 1,0 ngày làm việc.	1,0 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Quyết định số 2933/QĐ-UBND ngày 09/07/2026
4	Chấp thuận vị trí nút giao đầu nối tạm vào đường bộ đang khai thác 1.000314	05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	0,25 ngày làm việc	Phòng Quản lý giao thông hoặc Phòng Quản lý Hạ tầng kỹ thuật: 4,25 ngày làm việc, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 0,25 ngày làm việc; 2. Chuyên viên giải quyết: 3,75 ngày làm việc; 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 0,25 ngày làm việc.	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	Quyết định số 2933/QĐ-UBND ngày 09/07/2026
Tổng cộng: 04 TTHC							

III. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG LIÊN THÔNG CẤP XÃ (03 TTHC)

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Cơ quan/ Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường)	
Lĩnh vực Đường bộ (03 TTHC)							
1	Chấp thuận vị trí, quy mô, kích thước, phương án tổ chức thi công biển quảng cáo, biển thông tin cổ động, tuyên truyền chính trị; chấp thuận xây dựng, lắp đặt công trình hạ tầng, công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ; chấp thuận gia cường công trình đường bộ khi cần thiết để cho phép xe quá khổ giới hạn, xe quá tải trọng, xe bánh xích lưu hành trên đường bộ 2.001921	05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	0,25 ngày làm việc	Phòng Kinh tế (đối với xã); Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với phường): 04 ngày làm việc, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 0,25 ngày làm việc; 2. Chuyên viên giải quyết: 3,5 ngày làm việc; 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 0,25 ngày làm việc.	0,5 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	Quyết định số 2933/QĐ-UBND ngày 09/07/2026
2	Cấp phép sử dụng tạm thời lòng đường, vỉa hè vào mục đích khác	Trường hợp đối với đám tang					
		01 ngày	0,5 giờ	Phòng Kinh tế (đối với xã); Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị (đối với phường): 06 giờ,	01 giờ	0,5 giờ	Quyết định số 2933/QĐ-

STT	(1) Tên thủ tục hành chính 1.013274	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Cơ quan/ Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường)	
				cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 0,5 giờ; 2. Chuyên viên giải quyết: 4,5 giờ; 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 1,0 giờ.			UBND ngày 09/07/2026
		Đối với các trường hợp khác					
		3,0 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc	Phòng Kinh tế (đối với xã); Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với phường): 2,250 ngày làm việc, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 0,125 ngày làm việc; 2. Chuyên viên giải quyết: 1,825 ngày làm việc; 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 0,25 ngày làm việc.	0,5 ngày làm việc	0,125 ngày làm việc	Quyết định số 2933/QĐ- UBND ngày 09/07/2026
3	Chấp thuận vị trí nút giao đầu nối tạm vào đường bộ đang khai thác 1.000314	05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	0,25 ngày làm việc	Phòng Kinh tế (đối với xã); Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với phường): 4,25 ngày làm việc, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 0,25 ngày làm việc; 2. Chuyên viên giải quyết:	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	Quyết định số 2933/QĐ- UBND ngày 09/07/2026

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Cơ quan/ Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường)	
				3,75 ngày làm việc; 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 0,25 ngày làm việc.			
Tổng cộng: 03 TTHC							